

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2022/HS-ST

Ngày 25/10/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thái Hòa

Ông Đỗ Minh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Vũ Đức Minh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên tòa:* Bà Trần Khánh Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 128/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Đ; tên gọi khác: Không; sinh ngày 20/11/1970 tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 1B, phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Bán vé số; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn An (đã chết) và bà Ngô Thị Y; có vợ là: Phan Thị Bích Lệ và 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 122/2013/HSST ngày 26/7/2013 Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Ngọc Đ: 10.000.000^d về tội “Đánh bạc”. Đô đã thi hành xong khoản tiền phạt ngày 05/11/2013.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/7/2022 đến ngày 31/7/2022 bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện tại ngoại tại khu 1B, phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Vương Đức Được, sinh năm 1986; địa chỉ: Khu Hòa Bình, xã Phùng Nguyên, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Anh Lương Văn Lượng, sinh năm 1980, hộ khẩu thường trú: Khu 3, phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 05 phút ngày 28/7/2022, tại đường Đại lộ Hùng Vương thuộc khu 1B, phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an thành phố Việt Trì phát hiện một người nam giới có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác tiến hành kiểm tra. Tại chỗ người nam giới khai nhận tên là Nguyễn Ngọc Đ - sinh năm 1970, hộ khẩu thường trú: Khu 1B, phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Kiểm tra trên người Đ phát hiện: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A51W màu xanh, gắn sim số 0358.484.298 có nội dung tin nhắn mua bán số lô, số đề. Tổ công tác tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với Nguyễn Ngọc Đ và thu giữ chiếc điện thoại nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc Đ tự giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ViVo 1727, màu đen gắn sim số 0907.197.069.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Việt Trì đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đ để phục vụ công tác điều tra.

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc Đ đã khai nhận về hành vi đánh bạc của mình như sau: Nguyễn Ngọc Đ sử dụng 02 chiếc điện thoại di động trên và Đ đều đăng ký tài khoản Zalo là “Ngọc Đô” và “Ngọc”.

Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 28/7/2022, Nguyễn Văn Lương, sinh năm 1980, hộ khẩu thường trú: Phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax màu vàng, gắn sim số 0964.443.036 đăng nhập tài khoản Zalo mang tên “Lương Văn Lương” nhắn tin đến tài khoản Zalo của Đ đăng ký số điện thoại 0907.197.069 là “Ngọc Đô” để mua số lô, số đề với nội dung: “Đề 46, 64, 19, 91, 50 = 50.000^d/1 số = 250.000^d; Bộ 16 gồm: 16, 61, 11, 66 = 20.000^d/1 số = 80.000^d; Bộ 17 gồm: 17, 71, 12, 21, 67, 76, 62, 26 = 20.000^d/1 số = 160.000^d; Bộ 69 gồm: 69, 96, 46, 64, 19, 91, 14, 41 = 30.000^d/1 số = 240.000^d; Đề 56, 65, 16, 61, 48, 84, 12, 21, 26, 62, 37, 73, 28, 82 = 10.000^d/1 số = 140.000^d; Ba càng 691, 619 = 30.000^d/1 số = 60.000^d; Đề 48, 88, 11, 66 = 15.000^d/1 số = 60.000^d; Bộ 48: 48, 84, 84, 43, 34, 98, 89, 93, 39 = 10.000^d/1 số = 80.000^d, sau tin nhắn Lương gửi, Đ có nhắn tin lại “ok” có nghĩa là đồng ý bán số lô, số đề nói trên cho Lương, tổng số tiền Lương Văn Lương mua số lô, số đề của Nguyễn Ngọc Đ ngày 28/7/2022 là 1.230.000^d.

Tiếp đến 17 giờ 29 phút cùng ngày Vương Đức Được, sinh năm 1986, hộ khẩu thường trú: xã Phùng Nguyên, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, gắn sim số 0344.341.221 đăng nhập tài khoản Zalo mang tên “Vương Được” nhắn tin đến tài khoản Zalo của Đ đăng ký số điện

thoại 0358.484.298 là “Ngọc” để mua số lô, số đề với nội dung: “Số lô 05, 07, 46, 50 = 50 điểm/1 số = 200 điểm = 4.000.000^d; Số đề 23, 87, 16, 21, 39 = 100.000^d/1 số = 500.000^d, sau tin nhắn Được gửi, Đô có nhắn tin lại “ok” có nghĩa là đồng ý bán số lô, số đề nói trên cho Được, tổng số tiền Vương Đức Được mua số lô, số đề của Nguyễn Ngọc Đ ngày 28/7/2022 là 4.500.000^d. Số tiền mà Lương và Được mua số lô, số đề của Đô, Lương và Được vẫn chưa trả cho Đô.

Như vậy, tổng số tiền Nguyễn Ngọc Đ đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho Lương Văn Lương và Vương Đức Được vào ngày 28/7/2022 là 5.730.000^d.

Hình thức đánh bạc và tỉ lệ thắng thua, phương thức thanh toán được Đô thỏa thuận, thống nhất với Lương Văn Lương, Vương Đức Được cụ thể như sau: Số lô, số đề là số tự nhiên gồm hai chữ số, số đề được so sánh với hai số cuối của giải đặc biệt và số lô được so sánh với hai số cuối tất cả các giải thưởng kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào 18 giờ 15 phút của ngày đánh bạc. Nếu số đề của người mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì sẽ thắng và Đô sẽ phải trả cho người đó số tiền tương ứng gấp 70 lần số tiền mà khách đã mua số đề. Nếu số lô người mua trùng với hai số cuối của một trong các giải thì người đó sẽ thắng: Đô bán cho Lương và Được 20.000 đồng/01 điểm lô, nếu Lương và Được thắng Đô phải trả 70.000 đồng/1 điểm lô. Số ba càng được so sánh với ba số cuối của giải đặc biệt, nếu số ba càng khách mua trúng thì Đô phải trả cho khách số tiền tương ứng 400 lần số tiền khách đã mua số ba càng. Nếu người mua không thắng thì Cường sẽ được hưởng số tiền mà khách đã mua số đề, số lô nói trên. Các đối tượng thỏa thuận sẽ thanh toán tiền với nhau vào ngày hôm sau, khi đã so sánh kết quả và biết thắng thua. Sau khi bán số lô, số đề cho các đối tượng Đô sẽ giữ lại không chuyển cho ai khác.

Hành vi đánh bạc của Nguyễn Ngọc Đ dưới hình thức bán số lô, số đề cho Lương Văn Lương và Vương Đức Được bị phát hiện, bắt giữ, ngăn chặn trước khi có kết quả xổ số miền Bắc trong ngày 28/7/2022. Do vậy, Đô phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền đánh bạc là 5.730.000^d.

Đối với Lương Văn Lương và Vương Đức Được là người đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô của Nguyễn Ngọc Đ, nhưng do số tiền Lương và Được sử dụng đánh bạc chưa đến 5.000.000 đồng; Bị bắt trước khi có kết quả xổ số miền Bắc trong ngày, cả hai đối tượng đều chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị kết án về tội “Đánh bạc” hoặc tội “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” nên Công an thành phố Việt Trì ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lương và Được đúng với quy định của pháp luật.

Vật chứng của vụ án: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A51W màu xanh, kèm sim và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1727 màu đen, kèm sim thu giữ Nguyễn Ngọc Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax

màu vàng, kèm sim thu giữ của Lương Văn Lương; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, kèm sim thu giữ của Vương Đức Được là những công cụ, phương tiện các đối tượng sử dụng cho việc đánh bạc ngày 28/7/2022 đều được tạm giữ tại kho vật chứng Công an thành phố Việt Trì chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Về động cơ, mục đích, nguyên nhân phạm tội của bị can: Xuất phát từ việc bản thân không có công ăn việc làm, thu nhập không ổn định nên Nguyễn Ngọc Đ đã đánh bạc với hình thức mua bán số lô, số đề mục đích để có tiền tiêu sài cho bản thân.

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bố, mẹ đẻ của Nguyễn Ngọc Đ là ông Nguyễn Văn An và bà Nguyễn Thị Y là người có công với cách mạng được tặng thưởng huy chương kháng chiến.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, xác định: Hiện bị can sống cùng gia đình, bị can có tài sản chung vợ chồng là 01 căn nhà 03 tầng trên diện tích đất 60m² đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên hai vợ chồng.

Bản cáo trạng số: 126/CT- VKS-VT ngày 10/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36; điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phạm tội “Đánh bạc”;

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ (bị cáo được khấu trừ thời gian 03 ngày tạm giữ; quy đổi 03 ngày tạm giữ x 3 = 09 ngày cải tạo không giam giữ)

Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ được giao giám sát bị cáo nhận được Quyết định Thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

* Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A51W màu xanh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1727 màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax màu vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng.

- Tịch thu, tiêu hủy 04 sim điện thoại trong những chiếc điện thoại của Nguyễn Ngọc Đ và Lương Văn Lượng, Vương Đức Được

- Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phải nộp số tiền 5.730.000đ (Năm triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng) sung vào Ngân sách nhà nước.

* Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo đã biết hành vi của mình là sai, xin được hưởng mức án thấp nhất

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho bị cáo đúng thời hạn do pháp luật quy định nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp

[2]. Về nội dung:

Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Ngọc Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng. Căn cứ vào kết quả hỏi và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử khẳng định:

Ngày 28/7/2022, thông qua mạng xã hội Zalo trên điện thoại di động Nguyễn Ngọc Đ có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho Lương Văn Lượng - sinh năm 1980, hộ khẩu thường trú: Phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ với số tiền 1.230.000^d và Vương Đức Được, sinh năm 1986, hộ khẩu thường

trú: Xã Phùng Nguyên, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ với số tiền 4.500.000^d, tổng số tiền Đô bán số lô, số đề cho Lượng và Được là 5.730.000^d bị Tổ công tác của đội cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an thành phố Việt Trì kiểm tra, phát hiện và thu giữ vật chứng.

Do vậy, bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự:

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trật tự trị an xã hội. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên bị cáo phải chịu hậu quả về hành vi phạm tội của mình.

[3] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

Nguyên nhân, điều kiện, động cơ mục đích dẫn đến hành vi phạm tội: Do bị cáo muốn có tiền tiêu sài nên lợi dụng mua bán xổ số để bán số lô, số đề nhằm kiếm tiền để tiêu sài cá nhân.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có Bố, mẹ đẻ là ông Nguyễn Văn An và bà Nguyễn Thị Y là người có công với cách mạng được tặng thưởng huy chương kháng chiến là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về điều kiện kinh tế: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo Nguyễn Ngọc Đ sinh sống cùng vợ ở phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Ngoài tài sản chung của vợ chồng thì Đô không có tài sản riêng nào khác.

Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung xã hội mà có thể cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Xét thấy bị cáo không có việc làm và không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[4] *Về hình phạt:*

- Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét thấy bị cáo đều có nhân thân tốt, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là phù hợp, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 triệu đồng”. Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo là phù hợp.

[5]. Về vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A51W màu xanh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1727 màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax màu vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng do đây là công cụ dùng vào việc phạm tội

- Tịch thu, tiêu hủy 04 sim điện thoại trong những chiếc điện thoại thu giữ của Nguyễn Ngọc Đ, Lương Văn Lượng, Vương Đức Được là vật không có giá trị.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2022 giữa Công an thành phố Việt Trì và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì)

- Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phải nộp số tiền 5.730.000^d (năm triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng) sung vào Ngân sách nhà nước là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

[6] Về những vấn đề khác:

Đối với Lương Văn Lượng và Vương Đức Được là người đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô của Nguyễn Ngọc Đ, nhưng do số tiền Lượng và Được sử dụng đánh bạc chưa đến 5.000.000 đồng; Bị bắt trước khi có kết quả xổ số miền Bắc trong ngày, cả hai đối tượng đều chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị kết án về tội “Đánh bạc” hoặc tội “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” nên Công an thành phố Việt Trì ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lượng và Được là đúng với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106, khoản 2

Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phạm tội “Đánh bạc”;

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ từ 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ (bị cáo được khấu trừ thời gian 03 ngày tạm giữ; quy đổi 03 ngày tạm giữ x 3 = 09 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành 17 (Mười bảy) tháng 21 (Hai mươi mốt) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ được giao giám sát bị cáo nhận được Quyết định Thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Đ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Ngọc Đ.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1727 màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A51W màu xanh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, 01 điện thoại di động kiểu máy Iphone 11 promax màu vàng, số seri: DNPZD3QRN6YK (điện thoại bị vỡ mặt lưng)

- Tịch thu, tiêu hủy 04 sim điện thoại trong 04 chiếc điện thoại thu giữ của Nguyễn Ngọc Đ, Lương Văn Lượng, Vương Đức Được.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2022 giữa Công an thành phố Việt Trì và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì)

- Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phải nộp số tiền 5.730.000^d vào Ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì;
- Cơ quan điều tra CATP Việt Trì;
- Chi cục THADS TP Việt Trì;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND P.Vân Phú, Tp. Việt Trì, T. Phú Thọ;
- - Lưu HSVA, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Thị Thanh Huyền

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì;
- Cơ quan điều tra CATP Việt Trì;
- Chi cục THADS TP Việt Trì;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND P.Nông Trang, Tp. Việt Trì, T. Phú Thọ;
- - Lưu HSVA, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Thị Thanh Huyền

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÙ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.....ngày 12 tháng 5 năm 2020;

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Tranh

Ông Lê Văn Hiền

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: **Nguyễn Văn Tiến**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1988; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Khu 4, xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;

2.Họ và tên: **Phạm Văn Bảo**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 27/9/1990; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Khu 13, xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;

3.Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Vũ**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 09/7/1985; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Khu 2, phường Vân Cơ, thành phố Việt Trì, Phú Thọ;

4.Họ và tên: **Nguyễn Hùng Cường**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 21/8/1978; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Phó Nguyễn Trãi, phường Âu Cơ, Thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Biểu quyết: 3/3

2. Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp.

Biểu quyết: 3/3

3. Căn cứ kết tội:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tiến phạm tội “Đánh bạc”;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Vũ phạm tội “Đánh bạc”;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Bảo phạm tội “Đánh bạc”;

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hùng Cường phạm tội “Đánh bạc”;

Biểu quyết: 3/3

4. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Tiến 35.000.000,đồng (ba lăm triệu đồng)

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Vũ 30.000.000,đồng(ba mươi triệu đồng)

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Bảo 30.000.000,đồng(ba mươi triệu đồng)

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hùng Cường 25.000.000,đồng(hai lăm triệu đồng)

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Biểu quyết: 3/3

5. Các bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Biểu quyết: 3/3

6. Xử lý vật chứng và án phí:

Căn cứ điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu số tiền 6.250.000 đồng (Sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy: 52 quân bài tú lơ khơ và 01 bàn nhựa màu đỏ có kích thước 70cm x 50cm x 50cm, 04 chiếc ghế nhựa màu đỏ.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Tiến số tiền 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7 màu hồng, có số IMEI 1: 357625088712701, số IMEI 2: 357651088712707, kèm sim số: 0394.044.004 và số 0853.276.388 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc Vũ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu xám, có số IMEI: 359183075663477, kèm sim số: 0963.867.228 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hùng Cường 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu đen, có số IMEI1: 862134041972815, số IMEI2: 862134041972870, kèm sim số: 0963.340.516 và số 0973.690.369 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn Bảo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng, có số IMEI: 359483080554608, kèm sim số: 0985.310.984 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì và Biên lai thu tiền số AA/2018/0000513 ngày 16/4/2020)

Biểu quyết: 3/3

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Về án phí:

Buộc các bị cáo Tiến, Bảo, Vũ, Cường mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Biểu quyết: 3/3

7. Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho bị cáo đúng thời hạn do pháp luật quy định.

Biểu quyết: 3/3

8. Kiến nghị phòng ngừa khắc phục tội phạm: Không.

Biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút, ngày tháng năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Thanh Huyền

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Việt Trì, ngày 12 tháng 5 năm 2019

Số: 67/2020/ TB - TA

THÔNG BÁO KẾT QUẢ XÉT XỬ

Kính gửi:

Ủy ban nhân dân xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Ủy ban nhân dân xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ

Ủy ban nhân dân phường Vân Cờ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Ủy ban nhân dân phường Âu Cờ, Thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thông báo đến Ủy ban nhân dân xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Ủy ban nhân dân xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ, Ủy ban nhân dân phường Vân Cờ, thành phố Việt Trì, tỉnh

Phú Thọ, Ủy ban nhân dân phường Âu Cơ, Thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ trường hợp các bị cáo:

1.Họ và tên: **Nguyễn Văn Tiến**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1988; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Khu 4, xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;

2.Họ và tên: **Phạm Văn Bảo**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 27/9/1990; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Khu 13, xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;

3.Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Vũ**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 09/7/1985; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Khu 2, phường Vân Cơ, thành phố Việt Trì, Phú Thọ;

4.Họ và tên: **Nguyễn Hùng Cường**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 21/8/1978; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Phó Nguyễn Trãi, phường Âu Cơ, Thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;

Ngày 12/5/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì đã xét xử và quyết định:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tiến phạm tội “Đánh bạc”;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Tiến 30.000.000, đồng (ba mươi triệu đồng)

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Vũ phạm tội “Đánh bạc”;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Vũ 35.000.000, đồng (ba lăm triệu đồng)

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Bảo phạm tội “Đánh bạc”;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Bảo 30.000.000, đồng (ba mươi triệu đồng)

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hùng Cường phạm tội “Đánh bạc”;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hùng Cường 25.000.000, đồng (hai lăm triệu đồng)

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu số tiền 6.250.000 đồng (Sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy: 52 quân bài tú lơ khơ và 01 bàn nhựa màu đỏ có kích thước 70cm x 50cm x 50cm, 04 chiếc ghế nhựa màu đỏ.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Tiến số tiền 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7 màu

hồng, có số IMEI 1: 357625088712701, số IMEI 2: 357651088712707, kèm sim số: 0394.044.004 và số 0853.276.388 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc Vũ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu xám, có số IMEI: 359183075663477, kèm sim số: 0963.867.228 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hùng Cường 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu đen, có số IMEI1: 862134041972815, số IMEI2: 862134041972870, kèm sim số: 0963.340.516 và số 0973.690.369 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn Bảo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng, có số IMEI: 359483080554608, kèm sim số: 0985.310.984 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì và Biên lai thu tiền số AA/2018/0000513 ngày 16/4/2020)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Về án phí:

Buộc các bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì gửi thông báo kết quả xét xử đến thông báo cho Ủy ban nhân dân xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Ủy ban nhân dân xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ, Ủy ban nhân dân phường Vân Cờ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Ủy ban nhân dân phường Âu Cờ, Thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ biết.

Nơi nhận:

- Như Kg;
- Lưu HS

Thẩm phán

Nguyễn Thị Phương Hoa

THÔNG BÁO KẾT QUẢ XÉT XỬ

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Sông Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thông báo đến Ủy ban nhân dân xã Sông Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ trường hợp bị cáo:

Họ tên: **Lê Đức Cường** - Sinh ngày: 12/9/1989; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú + chỗ ở: Khu 7, xã Sông Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Ngày 29/6/2018 bị Toà án nhân dân thành phố Việt Trì đã xét xử và quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Đức Cường phạm tội “Đánh bạc”

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Lê Đức Cường

- Xử phạt: Bị cáo Lê Đức Cường số tiền 40.000.000đồng (Bốn mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Cường.

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì gửi thông báo kết quả xét xử đến thông báo cho Ủy ban nhân dân xã Sông Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ biết.

Nơi nhận:

- UBND xã Sông Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HS

Thẩm phán

Đỗ Cao Vân

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: **89/ TB - TA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Việt Trì, ngày 29 tháng 6 năm 2018

**THÔNG BÁO
KẾT QUẢ XÉT XỬ**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì,
tỉnh Phú Thọ.

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thông báo đến Ủy ban nhân dân phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ trường hợp bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Văn Quý** - Sinh ngày: 20/10/1973; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú + chỗ ở: Tổ 12, khu 1, phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Ngày 29/6/2018 bị Toà án nhân dân thành phố Việt Trì đã xét xử và quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Quý phạm tội “Đánh bạc”

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn Quý:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Quý số tiền 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Quý.

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì gửi thông báo kết quả xét xử đến thông báo cho Uỷ ban nhân dân phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ biết.

Nơi nhận:

- UBND P. Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HS

Thẩm phán

Đỗ Cao Vân